UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 3966 /SNV-VLATLĐ V/v thông báo cắt giảm, đơn giản TTHC về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Thực hiện Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; Căn cứ Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND Thành phố về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội sau khi được phân cấp, phân quyền tại Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.

Sở Nội vụ thành phố Hà Nội thông báo đến UBND các xã, phường, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn Thành phố nội dung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ***(áp dụng từ ngày 15/4/2026 đến hết ngày 28/02/2027 theo quy định hiệu lực thi hành tại Điều 19 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ)***, như sau:

I. Các TTHC cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, quy trình thủ tục

I.1. TTHC Chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Văn bản về việc chuẩn bị nguồn lao động theo Mẫu số 01 Phụ lục I.7 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Bản sao văn bản đề nghị của bên nước ngoài tiếp nhận lao động hoặc thỏa thuận hợp tác giữa doanh nghiệp Việt Nam với bên nước ngoài tiếp nhận lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt; gồm những nội dung sau:

a) Số lượng lao động mà doanh nghiệp Việt Nam cần chuẩn bị, ngành nghề, giới tính người lao động;

b) Yêu cầu về trình độ, kỹ năng nghề, ngoại ngữ của người lao động;

c) Thông tin cơ bản về việc làm ở nước ngoài (nơi làm việc, mức lương, thời hạn hợp đồng lao động);

d) Thời gian dự kiến tuyển chọn.

3. Tài liệu chứng minh được cơ quan chức năng nước cho phép tuyển dụng lao động nước ngoài đối với bên nước ngoài lần đầu hợp tác với doanh nghiệp dịch vụ Việt Nam:

a) Trường hợp bên nước ngoài là người sử dụng lao động, tài liệu chứng minh bao gồm:

- 01 bản sao giấy phép kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương do cơ quan chức năng cấp cho người sử dụng lao động thể hiện lĩnh vực kinh doanh phù hợp với ngành, nghề công việc tuyển dụng lao động nước ngoài, kèm bản dịch tiếng Việt;

- Đối với nước có quy định về điều kiện tiếp nhận lao động nước ngoài thì cung cấp 01 bản sao tài liệu thể hiện người sử dụng lao động đáp ứng quy định này, kèm bản dịch tiếng Việt.

b) Trường hợp bên nước ngoài là tổ chức dịch vụ việc làm, tài liệu chứng minh bao gồm:

- 01 bản sao giấy phép kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương do cơ quan chức năng cấp hoặc xác nhận cho tổ chức dịch vụ việc làm thể hiện ngành, nghề kinh doanh bao gồm dịch vụ việc làm, kèm bản dịch tiếng Việt;

- 01 bản sao thỏa thuận hợp tác giữa tổ chức dịch vụ với người sử dụng lao động về việc tuyển dụng lao động Việt Nam hoặc văn bản của người sử dụng lao động đề nghị tổ chức dịch vụ việc làm chuẩn bị nguồn hoặc tuyển dụng lao động Việt Nam, kèm bản dịch tiếng Việt;

- Tài liệu chứng minh đối với người sử dụng lao động quy định tại điểm a khoản này.

I.2. Hồ sơ đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập quy định tại Điều 40 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; điểm b khoản 4 Mục 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP

1. Văn bản đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập;

2. Bản sao hợp đồng nhận lao động thực tập kèm theo bản dịch tiếng Việt;

3. Tài liệu chứng minh việc đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài phù hợp với pháp luật của nước tiếp nhận lao động;

4. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Doanh nghiệp chỉ phải nộp thành phần hồ sơ này khi cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được đầy đủ, chính xác thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

I.3. Trình tự, thủ tục đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập quy định tại Điều 39 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; điểm a khoản 4 Mục 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP

1. Doanh nghiệp đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài nộp 01 bộ hồ sơ tại mục I.2 phần I văn bản này đăng ký trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Sở Nội vụ phải trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do.

II. Không thực hiện đối với các TTHC sau:

II.1. TTHC Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài quy định tại các khoản 1 và 3 Điều 31 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các điểm a và c khoản 2 Mục 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP.

Doanh nghiệp Việt Nam trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài thông báo tới Sở Nội vụ thành phố Hà Nội[1] (đối với doanh nghiệp đặt trụ sở chính tại Hà Nội) như sau:

1. Chậm nhất là 20 ngày trước ngày đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, doanh nghiệp Việt Nam trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án thông báo tới Sở Nội vụ phương án đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài kèm theo bản sao hợp đồng trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài.

2. Nội dung phương án đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài bao gồm:

a) Việc quản lý, sử dụng người lao động ở nước ngoài, trong đó nêu rõ số lượng người lao động đưa đi, giới tính, ngành, nghề, công việc cụ thể, thời hạn làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, làm thêm giờ, tiền lương, điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt, chế độ khám bệnh, chữa bệnh; xử lý rủi ro, giải quyết

[1] Địa chỉ nộp báo cáo: Phòng Việc làm và An toàn lao động, Sở Nội vụ thành phố Hà Nội, số 62 Trần Quốc Toản, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

quyền lợi, chế độ đối với người lao động trong trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và quyền lợi, chế độ khác có liên quan đến người lao động;

b) Việc đưa người lao động về nước trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, bất ổn chính trị, suy thoái kinh tế, tình trạng khẩn cấp hoặc vì lý do bất khả kháng khác.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động xuất cảnh, doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu phải cập nhật thông tin về người lao động trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

II.2. TTHC Báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài của tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài quy định tại các khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các điểm a và c khoản 2 Mục 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP

Tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài thông báo tới Sở Nội vụ thành phố Hà Nội (đối với doanh nghiệp đặt trụ sở chính tại Hà Nội) như sau:

1. Chậm nhất là 20 ngày trước ngày đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài thông báo tới Sở Nội vụ phương án đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

2. Nội dung phương án đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài bao gồm:

a) Việc quản lý, sử dụng người lao động ở nước ngoài, trong đó nêu rõ số lượng người lao động đưa đi, giới tính, ngành, nghề, công việc cụ thể, thời hạn làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, làm thêm giờ, tiền lương, điều kiện làm việc, điều kiện sinh hoạt, chế độ khám bệnh, chữa bệnh; xử lý rủi ro, giải quyết quyền lợi, chế độ đối với người lao động trong trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và chế độ khác có liên quan đến người lao động;

b) Việc đưa người lao động về nước trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, bất ổn chính trị, suy thoái kinh tế, tình trạng khẩn cấp hoặc vì lý do bất khả kháng khác.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người lao động xuất cảnh, tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài phải cập nhật thông tin về người lao động trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

II.3. TTHC Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng từ 90 ngày trở lên) quy định tại khoản 3 Điều 11, khoản 8 Mục 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 128/2025/NĐ-CP đối với doanh nghiệp đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực.

II.4. TTHC Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày) quy định tại mục 2 Chương IV Nghị định số 112/2021/NĐ-CP đối với doanh nghiệp đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực.

Sở Nội vụ đề nghị UBND các xã, phường, các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn Thành phố nắm bắt thông tin, thông báo đến người lao động trên địa bàn biết, thực hiện theo quy định; Kịp thời báo cáo về Sở nhưng vấn đề phát sinh phức tạp, khó khăn, vướng mắc để Sở tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND Thành phố;
- Cục Quản lý lao động ngoài nước; *(để b/cáo)*
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Đ/c Nguyễn Tây Nam, PGĐ Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ;
- Phòng VH-XH các xã, phường *(để thực hiện);*
- Lưu: VT, VL&ATLĐ$_{Nga}$.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Tây Nam